

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 73/2020/HS - ST**

**Ngày: 15/5/2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa Phên tòa:* Bà Đặng Thị Minh Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Chiến; bà Lê Thị Thanh thủy.

*- Thư ký Phên tòa:* Ông Phạm Thanh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia Phên tòa:* bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/QĐXXST- HS ngày 27/04/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Ph;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1989, tại C, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 2, khu B 2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 06/12;

Họ tên bố: Trần Văn Th; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim V

Vợ: Trần Thị H - Sinh năm 1991 (chưa đăng ký kết hôn);

Con: có một con sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2009 và 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tháng 10/2017 trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 25/11/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. có mặt tại Phên tòa

\* **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Ch - sinh năm 1965; nơi ĐKKHKT: Tổ 8, khu 4, phường Tr, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. vắng mặt, có mặt tại Phên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Ph là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 25/11/2019, Ph đi đến khu vực chợ Loong Tòong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, quan sát thấy ông Nguyễn Văn Ch làm nghề lái xe ôm, đang chờ khách, có ví tiền để túi quần, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Ph thuê ông Ch chở xe ôm đi thành phố C. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 3, khu 8B, phường Quang Hanh, thành phố C, Ph lấy trong túi quần phía trước bên phải một con dao gấp dài 25,5cm mang theo từ nhà, nhưng thấy dao không sắc để rạch túi, nên bảo ông Ch dừng xe. Ph đi vào quán tạp hóa ven đường mua hai lưỡi dao cạo và cất ở túi áo, rồi bảo ông Ch tiếp tục đi về thành phố C. Đến khoảng 16 giờ, Ph bảo ông Ch điều khiển xe đi đến đoạn đường lên mỏ Đèo Nai thuộc tổ 1, khu Bắc Sơn 2, phường Cẩm Sơn, gần nhà Ph. Lợi dụng đường khó đi, Ph dùng dao cạo rạch hai đường trên túi quần phía sau bên phải của ông Ch, lấy chiếc ví. Thấy xe mất thăng bằng, ông Ch phanh xe dừng lại. Do nghĩ bị phát hiện, Ph nhảy xuống xe đứng cách ông Ch khoảng 3m, rồi mở ví của ông Ch lấy được 12.000.000 đồng. Thấy vậy, ông Ch đòi trả ví tiền, thì Ph vứt chiếc ví lại về phía ông Ch. Cùng lúc này, Ph nhìn thấy có xe ô tô đi đến, Ph liền lấy con dao gấp trong túi quần mở lưỡi dao chĩa mũi nhọn về phía ông Ch đe dọa và nói “Cấm ông qua đây”. Ông Ch lo sợ nên đứng yên. Thấy vậy, Ph cầm dao chạy qua nơi ông Ch đứng, rồi chui qua hàng rào bên đường, bỏ chạy về nhà. Còn ông Ch đến Công an thành phố C trình báo. Sau đó, Ph đi đến khu Hai Giếng 2, phường Cẩm Thủy, thành phố C mua 600.000 đồng Heroine của người tên Phương không rõ lai lịch, địa chỉ và ăn tiêu số tiền lấy của ông Ch. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Ph bị Công an thành phố C bắt khẩn cấp tại gia đình Ph. Thu giữ của Ph 01 túi nilon chứa chất bột dạng cục màu trắng và 4.960.000 đồng. (Bút lục số 15, 79, 117, 154, 157)

Tại bản kết luận giám định số 906 ngày 28/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng ninh, kết luận: 01 túi nilon chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Trần Văn Ph là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,451 gam. (Bút lục số 94)

Quá trình điều tra, Trần Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (Bút lục số 138 đến 142)

Tại Phên tòa bị cáo Trần Văn Ph khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2019 bị cáo đã thực hiện hành vi rạch túi quần lấy ví, lấy số tiền 12.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn Ch như cáo trạng mô tả. Sau khi có tiền lấy được của ông Ch, bị cáo đi đến khu Hai Giếng phường Cẩm Thủy thành phố C mua 600.000 đồng được 01 túi ma túy Heroine của người tên Phương và ăn tiêu số tiền lấy của ông Ch. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo bị Công an thành phố C bắt khẩn cấp tại nhà. Số tiền bị cáo lấy của ông Ch sau khi ăn tiêu và mua túy chỉ còn 4.960.000 đồng, cơ quan công an đã thu giữ, ngoài ra bị cáo còn bị thu giữ 01 túi ma túy.

Ngoài ra bị cáo còn khai: con dao gấp là của bị cáo, thường mang theo người để cắt dây, ngày 25/11/2019 bị cáo đi sang Hạ Long là đến nhà bạn chơi, chỉ khi thấy ông Ch để ví ở túi quần bị cáo mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bị cáo thuê ông Ch đi xe ôm chở về C là để bị cáo có cơ hội tiếp cận tài sản của ông Ch. Sau khi lấy được

tiền, bị ông Ch phát hiện bị cáo đã giơ dao ra dọa để ông Ch không dám đuổi theo bị cáo. Số ma túy thu giữ tại nhà bị cáo mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện.

Bị hại trong vụ án là ông Nguyễn Văn Ch có mặt tại Phên toà xác nhận lời khai của bị cáo là đúng sự thật. Quá trình điều tra ông đã được nhận lại số tiền 4.960.000 đồng, tại Phên bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho ông, ông đã được nhận lại đủ số tiền Dương trộm cắp của ông, cụ thể ông đã nhận đủ 12.000.000 đồng, ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra bị cáo đã chỉ dẫn đến địa điểm nơi bị cáo đi xe ôm của ông Ch; địa điểm yêu cầu ông Ch dừng xe để bị cáo mua dao cạo, địa điểm nơi bị cáo mua hồ sơ; bị cáo đã thực nghiệm lại hành vi rạch túi quần của ông Ch, lấy ví tiền của ông Ch, (tài liệu tại các bút lục: 37-57; 65-74; 78-79), bị cáo chỉ dẫn địa điểm nơi bị cáo mua ma túy (BL 75), nội dung các tài liệu này đều phù hợp lời khai của bị cáo tại Phên toà.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSCP ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Trần Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại Phên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt từ 39 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ bị bắt 25/11/2019. Về bồi thường dân sự, do ông Ch không yêu cầu, nên không đề cập; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo Trần Văn Ph, bị hại Nguyễn Văn Ch không tranh luận; Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại Phên tòa bị cáo Trần Văn Ph khai nhận hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Lời khai nhận tội của bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” phù hợp lời khai của bị hại, ngoài ra phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; lời khai nhận tội về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phù hợp kết luận giám định ma túy, phù hợp biên bản niêm phong tài sản đồ vật thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo, phù hợp kết luận giám định ma túy.

Từ các căn cứ này Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2019, tại đoạn đường lên mỏ Đèo Nai thuộc tổ 1, khu Bắc Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn Ph đã có hành vi trộm cắp số tiền 12.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn Ch. Sau khi bị phát hiện, Ph rút dao nhọn, đe dọa ông Ch, rồi bỏ chạy thoát. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, tại tổ 2, khu Bắc Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố C, Trần Văn Ph có hành vi tàng trữ trái phép 0,451 gam Heroine, với mục đích sử dụng, thì bị Công an bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại Phên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, nội dung đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công và xâm phạm Ch độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm hai khách thể được luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo đã dùng thủ đoạn đi xe ôm của ông Ch để có cơ hội tiếp cận tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp, sau khi lấy được tài sản của ông Ch, bị ông Ch phát hiện đã dùng dao đe dọa để tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh và manh động, đã gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Sau khi có tiền, bị cáo đã đi mua ma túy về để sử dụng, hành vi này góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, làm mất trật tự trị an xã hội. Hội đồng xét xử đánh giá tính chất tội phạm bị cáo đã thực hiện, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, tại Phên tòa đã tác động gia đình bồi thường đủ cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Số tiền 4.960.000 đồng thu được của Ph xác định là tài sản của

ông Ch nên đã trả lại cho ông Ch là phù hợp; 01 ví da nam đã cũ, 01 áo khoác bò màu đen, quần bò nam màu đen, áo phông nam cộc tay, đôi giày thể thao là của bị cáo tại Phên toà bị cáo không có yêu cầu nhận lại, đồng thời không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy; 02 con dao tem, 01 con dao gấp là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

Về bồi thường dân sự: Tại Phên toà ông Ch xác nhận, ông đã nhận lại đủ số tiền Ph trộm cắp, không có yêu cầu gì khác, nên không đề cập xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với đối tượng tên Phương bán ma túy cho Ph, do không có lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở làm rõ

[10] Còn chiếc ví của ông Nguyễn Văn Ch, đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên không định giá và đã trả cho ông Ch nên không đề cập giải quyết.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn Ph** phạm tội “Trộm cắp tài sản” ;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Ph 24 (hai mươi tư) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn Ph** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Ph 18 (mười tám) tháng tù về tội và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo Trần Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 25/11/2019.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 906 /GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 ví da nam đã cũ; 01 áo khoác bò màu đen, 01 quần bò nam màu đen, 01 áo phông nam cộc tay, 01 đôi giày thể thao (đều đã qua sử dụng); 02 con dao tem kích thước (4,2 x 2,2)cm; 01 con dao gấp chiều dài dao 25,5cm, lưỡi dao bằng kim loại đã qua sử dụng.

*(Hiện trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 98 /BB-THA ngày 20/3/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố C.)*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn Ph phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo Trần Văn Ph, bị hại Nguyễn Văn Ch biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C
- CQ CSĐT, CQ THA hình sự Công an TP C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo, - Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TOÀ**

***Đặng Thị Minh Nga***

**Các thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa Phên tòa**

**Lê Thị Thanh Thủy - Trần Ngọc Chiến**

***Đặng Thị Minh Nga***



